TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MINH HOÁ** TỈNH QUẢNG BÌNH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 31/2021/QĐST- HNGĐ	*Minh Hoá, ngày 06 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 120/2020/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Tr Th T – sinh năm 1992

Địa chỉ: Tiểu khu 1, thị trấn Qu Đ, huyện M H, tỉnh Qu B

Bị đơn: Chị Đ Th Á Ng – sinh năm 1992

Địa chỉ: Tiểu khu 1, thị trấn Qu Đ, huyện M H, tỉnh Qu B

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Tr Th T và chị Đ Th Á Ng.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Anh Tr Th T và chị Đ Th Á Ng thuận tình ly hôn vì tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

+ Về con chung: Anh Tr Th T và chị Đ Th Á Ng thỏa thuận giao cháu Tr A Th, sinh ngày 28/8/2013 cho chị Đ Th Á Ng trực tiếp nuôi dưỡng, anh Tr Th T cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đ/tháng (Hai triệu đồng). Việc cấp dưỡng được thực hiện từ tháng 5 năm 2021 cho đến khi cháu Tr A Th tròn 18 tuổi.

Chị Đ Th Á Ng không được ngăn cản việc đi lại chăm sóc con chung đối với anh Tr Th T. Trong trường hợp cần thiết vì quyền lợi của con anh Tr Th T có quyền làm đơn để yêu cầu Tòa án thay đổi việc nuôi con.

Người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định của Luật thi hành án dân sự.

+ Về tài sản chung và khoản vay chung: Không có.

+ Về án phí: Anh Tr Th T và chị Đ Th Á Ng thỏa thuận anh Tr Th T chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Như vậy anh Tr Th T phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, ngoài ra anh Tr Th T còn phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh Tr Th T đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0004370 ngày 06/11/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa. Anh Tr Th T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh QB;
- VKSND huyện MH;
- Chi cục THADS huyện MH;
- Các đương sự;
- UBND xã Xuân Hóa;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Minh Toàn